

Nghị luận xã hội về câu nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”

Dàn ý Nghị luận xã hội về câu nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”

1. Mở bài

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: câu nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”.

Lưu ý: Học sinh tự lựa chọn cách dẫn trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào khả năng của mình.

2. Thân bài

a. Giải thích

Hiền tài: những con người có học thức, có trí tuệ, giỏi giang hơn người khác và quan trọng là có nhân cách tốt đẹp.

Câu nói mang ý nghĩa: những người vừa có tài, vừa có đức sẽ là phần cốt lõi giúp cho đất nước ngày càng phát triển thịnh vượng và tốt đẹp hơn.

b. Phân tích

Nếu không tài giỏi, chúng ta làm việc gì cũng sẽ khó, cũng sẽ dễ đổ bể, chính vì thế tài năng vô cùng quan trọng trong cuộc sống con người. Nhưng nếu con người thông minh mà không có đạo đức tốt thì sẽ dễ mang tài năng của mình đi làm chuyện xấu hòng tư lợi, như thế sẽ gây ra hậu quả khôn lường cho xã hội.

Tài và đức nên đi liền với nhau, kết hợp với nhau để con người phát triển theo chiều hướng tích cực để xây dựng xã hội đẹp đẽ.

Người có tài và đức sẽ được xã hội trọng dụng, người khác ngưỡng mộ và là tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo.

c. Chứng minh

Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, những con người vừa tài giỏi lại có đạo đức, nhân cách tốt cống hiến hết mình cho nước nhà làm minh chứng cho bài làm văn của mình.

Lưu ý: dẫn chứng phải tiêu biểu, nổi bật, xác thực được nhiều người biết đến.

d. Phản biện

Trong xã hội vẫn có không ít người tài giỏi nhưng đạo đức không tốt, chuyên đi làm những chuyện xấu xa để thu lợi, lại có những người tuy không tài giỏi nhưng lại có đạo đức và phẩm chất tốt đẹp, những người này cũng khó có được thành công trong cuộc sống.

Bên cạnh đó cũng có không ít người không tài giỏi lại không cố gắng học tập, rèn luyện bản thân, tu bổ đạo đức,... những người này đáng bị xã hội thẳng thắn phê phán, chỉ trích.

3. Kết bài

Khái quát lại vấn đề cần nghị luận: ý kiến: “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” và rút ra bài học, liên hệ bản thân.

Văn mẫu Nghị luận xã hội về câu nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”

Mỗi con người sinh ra mang một sứ mệnh riêng nhưng chúng ta cùng chung một nhiệm vụ đó là rèn luyện bản thân và cống hiến cho đất nước. Bởi lẽ: “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”.

Để hiểu rõ ý kiến này, trước hết ta cần hiểu thế nào là hiền tài. Hiền ngụ ý chỉ những con người có nhân cách, phẩm chất tốt đẹp; còn tài chỉ những người có tài năng, học vấn uyên bác. Hiền tài là người vừa có học thức, có trí tuệ, giỏi giang hơn người khác lại có nhân cách tốt đẹp. Những người vừa có tài, vừa có đức sẽ là phần cốt lõi giúp cho đất nước ngày càng phát triển thịnh vượng và tốt đẹp hơn.

Nếu không tài giỏi, chúng ta làm việc gì cũng sẽ khó, cũng sẽ dễ đổ bể, chính vì thế tài năng vô cùng quan trọng trong cuộc sống con người. Nhưng nếu con người thông minh mà không có đạo đức tốt thì sẽ dễ mang tài năng của mình đi làm

chuyện xấu hòng tư lợi, như thế sẽ gây ra hậu quả khôn lường cho xã hội. Tài và đức nên đi liền với nhau, kết hợp với nhau để con người phát triển theo chiều hướng tích cực để xây dựng xã hội đẹp đẽ. Người vừa có tài, vừa có đức sẽ giúp cho đất nước phát triển phồn thịnh mà còn làm cho cuộc sống con người chan chứa tình yêu thương và những thông điệp tốt đẹp sẽ được nhân rộng, lan tỏa nhiều hơn. Người có tài và đức sẽ được xã hội trọng dụng, người khác ngưỡng mộ và là tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo.

Tuy nhiên trong xã hội vẫn có không ít người tài giỏi nhưng đạo đức không tốt, chuyên đi làm những chuyện xấu xa để thu lợi, lại có những người tuy không tài giỏi nhưng lại có đạo đức và phẩm chất tốt đẹp, những người này cũng khó có được thành công trong cuộc sống. Bên cạnh đó cũng có không ít người không tài giỏi lại không cố gắng học tập, rèn luyện bản thân, tu bổ đạo đức,... những người này đáng bị xã hội thẳng thắn phê phán, chỉ trích.

Học tập và rèn luyện bản thân là do ý thức của con người. Không một ai là hoàn hảo, nhưng khi ta biết cố gắng hoàn thiện bản thân và vươn lên phía trước, chúng ta sẽ đạt được những thành quả xứng đáng với công sức bỏ ra.

Ng nghị luận xã hội về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 2

“Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp”. Quả thật, sự trường tồn của một quốc gia nằm ở chính tài năng của mỗi người trong quốc gia đó.

“Hiền tài” ở đây là nói đến những con người vừa có tài, vừa có đức trong xã hội. Nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” chính là lời khẳng định: Căn nguyên cho sự lớn mạnh của một quốc gia nằm ở những người tài giỏi và nhân cách cao đẹp và chúng ta cần phải biết tìm và trân trọng họ.

Quang Trung – Nguyễn Huệ đã từng nói: “Dựng nước lấy việc học làm đầu. Muốn thịnh trị lấy nhân tài làm gốc”. Dân tộc Việt Nam trải qua biết bao cuộc chiến tranh ngoại xâm, nhiều người đã phải hi sinh và ngã xuống. Để có được một đất nước hòa bình và phát triển như ngày hôm nay, không chỉ nhờ sức mạnh đoàn kết, ý chí kiên cường của người dân Việt Nam, mà trong đó còn có sự đóng góp không nhỏ của những con người tài giỏi, hết lòng vì dân, vì nước.

Ý kiến của Thân Nhân Trung trải qua mọi thời đại vẫn còn vẹn nguyên giá trị. Vì vậy, dù trong hoàn cảnh nào thì những nhân tài vẫn luôn cần được trân trọng. Ngày nay, Đảng và Nhà nước ta cũng đã có nhiều chính sách trọng dụng người tài để họ có cơ hội được phát triển bản thân, cống hiến sức lực của mình cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Những sinh viên xuất sắc, cán bộ có năng lực,... đều được chính phủ trợ cấp chi phí sinh hoạt và học tập ở nước ngoài để mai này phục vụ đất nước. Bên cạnh đó, những cải cách giáo dục luôn được đưa ra để phù hợp với từng thời kì phát triển. Các trường học được xây dựng tạo điều kiện cho trẻ em mọi vùng miền đều có cơ hội học tập, các chính sách miễn giảm học phí cho các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được đưa ra, những quỹ học bổng dành cho những em có thành tích cao trong học tập cũng được xây dựng và duy trì...

Tuy nhiên, thực tế hiện nay, đất nước ta đang xảy ra tình trạng “chảy máu chất xám”. Đây là hiện tượng một lực lượng lớn trí thức trẻ đang tìm kiếm cơ hội cho bản thân ở những quốc gia khác có điều kiện sống và phát triển năng lực bản thân mạnh mẽ hơn. Nhiều người sau một thời gian học tập và làm việc tại một số quốc gia phát triển như Anh, Pháp, Mỹ,... đã quyết định định cư lâu dài, không quay trở lại làm việc trong nước. Việt Nam hiện nay là một nước phát triển, và tình trạng này diễn ra đang làm lãng phí một nguồn chất xám lớn, tạo khoảng cách giàu nghèo rõ rệt giữa nước ta với các cường quốc. Không những thế, tình trạng “chảy máu chất xám” đòi hỏi chính phủ phải cấp một khoản tiền không nhỏ để trả lương cho các chuyên gia nước ngoài cũng như chi phí cho việc mua máy móc, thiết bị nước ngoài trong khi bản thân quốc gia có rất nhiều người tài giỏi hoàn toàn có thể thiết kế, tạo ra những máy móc, công nghệ hiện đại, ... phục vụ cho kinh tế, xã hội... Điều này chứng tỏ những chính sách đãi ngộ của ta hiện vẫn còn nhiều bất cập cần được xem xét, khắc phục. Ngoài ra, do điều kiện kinh tế khá giả, nhiều bạn trẻ quen thói dựa dẫm, ỷ lại gia đình mà không có chí tiến thủ. Thay vì học tập, các bạn lại sa đà vào thói ăn chơi hưởng thụ xa hoa. Điều này không chỉ làm ảnh hưởng tới tương lai của các bạn mà còn tác động xấu tới sự phát triển của đất nước.

“Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, và thế hệ trẻ là chủ nhân tương lai của đất nước. Vì vậy, ngay từ khi đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần phải ra sức học tập, rèn luyện đạo đức để mai này phát huy tài năng, góp phần phát triển đất nước, như Mạc Tử đã từng nói: “Đất nước có nhiều người tài, đất nước càng hưng thịnh”.

Nghị luận xã hội về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 3

Tư tưởng “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” của Thân Nhân Trung không chỉ có giá trị đối với thế hệ ông đang sống mà cho đến ngày nay nó vẫn giữ nguyên ý nghĩa. Đối với một đất nước, muốn phát triển giàu mạnh vững bền thì yếu tố con người vô cùng cần thiết. Cần phải tìm người giỏi và giáo dục người giỏi để họ có thể gánh trên vai trọng trách nước nhà.

“Hiền tài” được hiểu chính là những người tài giỏi, có đức độ, đầu óc sáng tạo và tâm lòng sáng trong có những ý kiến và định hướng đúng đắn cho sự phát triển đi lên của quốc gia. Những người tài giỏi sẽ đóng góp công lao không nhỏ trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quốc gia.

Thân Nhân Trung từng nói “Hiền tài là nguyên khí quốc gia, rồi lên cao, nguyên khí yếu thì thế nước yếu, rồi xuống thấp”. Đây chính là một quy luật có từ lâu đời trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Theo ý kiến của ông thì việc coi trọng hiền tài cũng như phát hiện, phát triển hiền tài để ‘đầu tư’ là điều cần thiết, không thể lơ là đối với những người lãnh đạo. Người tài đã khó tìm, người hiền tài lại càng khó tìm hơn nữa. Vì hai chữ “hiền tài” đã bao hàm trong nó tài năng và đức độ. Điều cần thiết của mỗi quốc gia đỉnh là trân trọng và phát triển những người có khả năng đưa đất nước đi lên vững bền.

Nhật Bản là một quốc gia coi trọng con người, luôn đặt giáo dục con người lên hàng đầu. Vì từ thời kỳ Thiên Hoàng Minh Trị, tư tưởng này đã được xem trọng. Bởi xem trọng con người, xem trọng người tài sẽ là đòn bẩy giúp cho đất nước đó có thể phát triển bền vững. Nhật Bản trong những thập kỉ qua đã khẳng định mình là quốc gia vững mạnh trên tất cả mọi mặt, bởi họ luôn lấy hiền tài làm trọng để phát huy những thế mạnh khác.

Thân Nhân Trung khẳng định “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” không phải không có lý do. Đất nước ta đã phải trải qua bao nhiêu mất mát, hi sinh vì chiến tranh. Lúc đó nếu không có những bậc vĩ nhân như Hồ Chí Minh, Nguyễn Trãi, Trần Quốc Tuấn, Lý Thường Kiệt...thì liệu đất nước ta có được sự vững bền như ngày hôm nay không. Hiền tài là người đủ đức, đủ tài để gánh vác những trọng trách được giao. Đó mới là điều đáng quan tâm hơn hết. Họ sẵn sàng hi sinh lợi ích cá nhân, hi sinh tuổi thanh xuân, hi sinh bản thân mình để sống và cống hiến.

Đó là những người đáng ngưỡng mộ và khâm phục, không những có tài mà còn có tâm lòng nhân ái, vị tha bao la.

Ở thời kì nào cũng vậy, nếu xem hiền tài chính là “nguyên khí”, là trụ cột thì đất nước đó sẽ có những bước tiến mới. Thân Nhân Trung không chỉ nhấn mạnh khía cạnh “coi trọng” mà còn nhấn mạnh việc “phát hiện, phát triển” những người đủ chí và lực để gánh vác những việc trọng đại của quốc gia. Đây chính là tư tưởng tiến bộ, có sức ảnh hưởng lớn đến với sự sinh tồn của quốc gia đó.

Có một thực tế đáng buồn hiện nay chính là nhiều người tài không có môi trường để phát triển. Họ không được tạo cơ hội, điều kiện, không có định hướng cụ thể nên tài năng bị thui chột là điều không hiếm có. Bởi vậy, các cơ quan chức năng cần nhanh chóng phát hiện ra những người có đủ nhân cách như vậy để đào tạo và tạo cho họ cơ hội để khẳng định mình. Đây là một trong những cách trọng dụng người tài có tính nhân văn sâu sắc. Và đây cũng chính là cách níu giữ nhân tài mà đất nước ta cần áp dụng. Như thế mới không để lãng phí nguồn tài nguyên nhân lực.

Như vậy, đối với một đất nước thì việc xem trọng hiền tài chính là việc vô cùng quan trọng và cần thiết để có thể tạo nên sự chuyển mình mạnh mẽ. Hiền tài sẽ là những người công hiến, vạch đường đi để cho nhân dân ta có thể tiến bước đi lên.

Nghị luận xã hội về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 4

Được khẳng định từ thế kỉ XV trong tác phẩm Bồi kí để danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ ba, tư tưởng Hiền tài là nguyên khí quốc gia của Thân Nhân Trung là một trong những tư tưởng lớn đã được kiểm nghiệm qua nhiều giai đoạn lịch sử của đất nước. Trong sự phát triển mạnh mẽ và cũng hết sức phức tạp hiện nay, tư tưởng này đang được tiếp tục đề cao chú trọng.

Tư tưởng của Thân Nhân Trung cho rằng: "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp". Chính vì thế "bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí" là việc đầu tiên đã, đang và cần phải làm của nhà nước. Như vậy, theo Thân Nhân Trung hiền tài có vai trò quyết định" đến sự thịnh – suy của đất nước, hiền tài chính là khí chất làm nên sự sống

còn sự phát triển của xã hội, của quốc gia; một nước muốn mạnh thì điều trước tiên cần quan tâm chú trọng là bồi dưỡng, chăm chú, đãi ngộ hiền tài.

Có thể nói tư tưởng của Thân Nhân Trung là một tư tưởng hết sức đúng đắn và tiên bộ. Hiền tài là những người tài cao, học rộng lại đức độ, đó là những người vừa có trí tuệ lại vừa có nhân cách đáng trọng. Tài năng, trí tuệ sáng suốt của họ sẽ tạo nên những giá trị, những thành quả, những sản phẩm mới cho con người, cho xã hội, góp phần cải tiến xã hội, thúc đẩy xã hội vận động, họ là những người có khả năng phán đoán, suy xét thấu đáo, có tầm nhìn xa trông rộng cho nên có thể vạch ra những đường hướng quan trọng cần thiết cho sự vận động của xã hội trong tương lai... Để xây dựng một đất nước giàu mạnh về mọi mặt cần thiết phải có những con người tài giỏi, những cá nhân có năng lực, có tài, có trí tuệ thực sự. Bên cạnh tài năng thì đức độ, nhân cách của họ sẽ giúp họ biết sử dụng cái tài của mình vào những mục đích tốt đẹp, họ sẽ tạo ra những giá trị hữu ích cho cuộc sống. Trong một xã hội không thiếu những cá nhân có tài, nhưng trong số đó không phải ai cũng là hiền tài. Có nhiều người có tài nhưng lại thiếu đức. Những người này thường đem cái tài của mình phục vụ cho lợi ích cá nhân; không quan tâm, thậm chí đi ngược lại lợi ích chung của cộng đồng. Trái lại, người hiền tài bao giờ cũng biết suy nghĩ về lợi ích chung của cộng đồng, về những giá trị chân chính đích thực cho con người. Chính vì thế những gì mà họ tạo ra bao giờ cũng đem lại những tác động tích cực, lành mạnh cho sự phát triển, sự tiến bộ chung của cả xã hội. Xã hội, đất nước ngày càng đi lên, ngày càng cường thịnh là nhờ sự đóng góp-của hiền tài. Như vậy, rõ ràng hiền tài chính là "nguyên khí" của một quốc gia, có vai trò quyết định tới sự thịnh – suy của một đất nước. Một xã hội, một đất nước càng nhiều hiền tài thì càng phát triển nhanh chóng; một xã hội, một đất nước mà thiếu vắng hiền tài thì sẽ rất khó bền vững, khó có được sự ổn định và phát triển.

Tư tưởng của Thân Nhân Trung không chỉ khẳng định vai trò quan trọng của hiền tài đối với quốc gia mà còn nêu cao sự cần thiết của việc quan tâm đến hiền tài. Đất nước nào, xã hội nào cũng có những người hiền tài, tuy nhiên những người hiền tài đó có được phát huy hết những gì mà họ có hay không còn phụ thuộc vào việc có trọng dụng hay không và trọng dụng của xã hội, đất nước đó. Một đất nước, một xã hội muốn phát triển cần thiết phải chăm lo bồi dưỡng, trọng dụng hiền tài, cần trân trọng, tôn vinh những cống hiến, những đóng góp của họ, cần bảo vệ, phát huy những giá trị quý giá mà họ đã đem lại cho xã hội, cần tạo một môi trường trong sạch, lành mạnh để người hiền tài được phát huy hết tiềm năng, Cần có sự quan tâm đãi ngộ kịp thời, đúng đắn với người hiền tài. Có như vậy thì hiền tài mới

ngày càng dồi dào và đất nước mới thực sự hưng thịnh. Ngược lại, có hiền tài mà không trọng dụng, thậm chí còn tìm cách huỷ hoại thì hiền tài cạn kiệt, không còn những người tài đức để kiến tạo đất nước, xã hội lâm vào suy thoái, trì trệ, quốc gia tất sẽ đi đến chỗ suy yếu. Điều này đã được minh chứng rõ ràng bằng lịch sử. Chăm lo đến hiền tài là việc cần làm đầu tiên không chỉ của riêng một nhà nước, một xã hội nào mà là của mọi nhà nước, mọi xã hội.

Hiền tài không phải tự nhiên mà có. Những người hiền tài có một phần nhỏ là tư chất bẩm sinh, phần lớn là nhờ tu dưỡng, rèn luyện không ngừng trong quá trình sống. Vì thế, bản thân những người tài đức trong xã hội phải luôn thấy rõ vai trò của mình đối với đất nước, từ đó mà liên tục trau dồi bản thân, phát huy tận độ mọi tiềm năng, cống hiến hết mình cho xã hội trong mọi hoàn cảnh, xứng đáng với sự kì vọng của cộng đồng. Mọi cá nhân trong xã hội phải luôn ra sức rèn luyện, phấn đấu để thành người tài đức góp phần xây dựng đất nước. Đất nước phát triển thì cuộc sống của mỗi cá nhân cũng sẽ được đảm bảo.

Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, yêu cầu phát triển đất nước càng đặt ra một cách bức thiết. Để sánh vai cùng các nước mạnh trong khu vực và trên thế giới, chúng ta cần có nhiều hơn nữa những người tài đức. Chính bởi vậy tư tưởng của Thân Nhân Trung thêm một lần nữa cần được khẳng định tính đúng đắn và tiến bộ của nó. Đó chính là kim chỉ nam không chỉ của một thời đại để xây dựng một quốc gia phồn vinh, thịnh vượng thực sự.

Nghị luận xã hội về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 5

Thế hệ ngày nay, chắc nhiều người biết Thân Nhân Trung viết bài văn cho tấm bia đầu tiên ở Văn Miếu, ông ghi nhận về trí thức “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh và ngày càng lớn, nguyên khí suy thì nước yếu và ngày càng xuống cấp.”

Theo tôi hiểu, hiền tài là nguyên khí của quốc gia, đây chính là khát vọng của cả dân tộc. Nếu nói theo nghĩa đen của Đông y, “nguyên khí” không mùi, không màu, không vị nhưng con người không có nguyên khí là con người chết. Nguyên khí chính là sức sống của mỗi quốc gia. Ngay từ khi còn nhỏ, mới cắp sách đến trường, tôi đã được các thầy cô dạy về lòng tự hào quê hương Thái Bình đã sản sinh ra nhà bác học, nhà giáo Lê Quý Đôn, ông đã có những nhận định trở thành chân lý cho

mọi thời đại “Phi nông bất ôn, phi công bất phú, phi thương bất hoạt, phi trí bất hưng” có nghĩa là đất nước muốn hưng vượng phải nhờ vào trí thức.

Có rất nhiều định nghĩa khác nhau về trí thức cho đến nay vẫn chưa định hình. Hiền tài đương nhiên là trí thức. Người xưa, quan niệm trí thức là người được học rộng, biết nhiều, có trình độ đào tạo cao hơn mặt bằng chung của xã hội. Theo từ điển: “Trí thức là người sử dụng trí tuệ làm việc, nghiên cứu, phản ánh, dự đoán hoặc đề hỏi và trả lời các câu hỏi liên quan hàng loạt những ý tưởng khác nhau”. C.Mac định nghĩa: “Trí thức là người nói sự thật, phê bình không nhân nhượng về những gì hiện hữu. Không nhân nhượng với nghĩa rằng họ không lùi bước trước kết luận của chính mình, hoặc xung đột với quyền lực, bất cứ quyền lực nào”.

Ngày nay, theo quan điểm chính thống, trí thức là những người lao động trí óc. Thái độ của trí thức là thước đo sự tiến triển của chế độ. Gs Cao Huy Thuần đại học Picardie (Pháp) định nghĩa: “Ai đánh thức không cho xã hội ngủ, người ấy là trí thức bất kỳ họ là ai”. J.P.Sartre, triết gia lừng danh người Pháp đã nói “Nếu ai đó chế tạo ra quả bom nguyên tử, thì người đó là bác học, chỉ khi nào ông bác học ý thức được cái khí giới giết người ghê gớm ấy, đứng lên hô hào chống bom nguyên tử, lúc đó ông ta là trí thức”.

Lịch sử nhân loại, việc dùng người mỗi thời khác nhau tùy theo hoàn cảnh lịch sử, thời thế và vai trò, nhiệm vụ. Đông-Tây, kim-cổ người có thực tài và là người trí thức chân chính đều có “mẫu số chung” trong cách ứng xử với xã hội và tầng lớp cầm quyền. Người chân chính có thực tài thật là hiếm hoi, cần phải biết tìm, biết trân trọng. Thời Tam quốc chí, Lưu Bị được lên làm vua cai trị nước Thục nhờ sáng suốt biết thu phục nhân tâm và trọng dụng người tài. Điển hình là ông đã 3 lần thực tâm cầu hiền, không quản đường xa, khăn cầu Khổng Minh một nhân tài đa mưu, túc kế ra phò tá làm quân sư. Tần Thủy Hoàng vị Hoàng đế Trung Hoa đầu tiên có công thống nhất đất nước nhưng cai trị đất nước bằng bạo quyền, đốt sách, không coi trọng trí thức chỉ được thời gian ngắn đất nước lại hỗn loạn, phân ly.

Đất nước ta, từ xưa đến nay lúc nào cũng nhiều người hiền tài, tuy nhiên từng thời kỳ, từng lúc mà nguồn hiền tài đó được khơi ra như thế nào. Có nghĩa là khi được quan tâm, trọng dụng thì hiền tài sẽ có, trí thức sẽ nhiều. Người có học vấn thường có khả năng phán đoán và nhận định tình hình sáng suốt hơn người thường. Thời phong kiến, ở nước ta đã có biết bao bài học khi biết trọng dụng trí thức thì công

cuộc bảo vệ tổ quốc, chống ngoại xâm và xây dựng đất nước phát triển rất hiệu quả nhờ tầng lớp trí thức lãnh đạo biết khơi dậy, hòa đồng cùng với nhân dân xả thân vì nghiệp lớn. Bài “Hịch tướng sĩ” của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, bài thơ bất hủ của Lý Thường Kiệt xác định chủ quyền của đất nước “Nam quốc sơn hà Nam đế cư” hay bản hùng văn lịch sử của Nguyễn Trãi: “Bình Ngô đại cáo” là minh chứng cho sự sáng suốt của các tiền nhân biết coi trọng và sử dụng trí thức là các nhà quân sự, nhà tư tưởng chiến lược của thời đại.

Mặc dù, chế độ phong kiến chỉ cho phép sĩ phu tiến thân trong chốn quan trường nhưng các bậc trí thức hiền tài khi thấy ý kiến của mình không được Vua tôn trọng, đã sẵn sàng rũ áo, từ quan về ở ẩn. Ông Chu Văn An nổi tiếng là bậc Thánh hiền, ngay khi đỗ Thái học sinh, ông từ chối làm quan, không màng danh lợi về quê mở trường dạy học có nhiều môn sinh. Vua Trần Minh Tông biết tài của Chu Văn An mời ông vào triều dạy học cho thái tử và các con đại thần. Đến đời vua Trần Dụ Tông thấy nhiều đại thần xung quanh Vua là nịnh thần, tham quan, nhà giáo Chu Văn An đã dũng cảm dâng sớ, hạch tội và xin chém 7 kẻ tội thần. Vua không nghe, ông liền treo ấn, từ quan về ở ẩn. “Thất trảm sớ” nổi tiếng của nhà giáo Chu Văn An vẫn còn được truyền tụng mãi đến muôn đời sau. Thời Vua Quang Trung, biết rõ Ngô Thời Nhậm có tật nhưng vẫn sử dụng vì biết ông ta có tài. Tiếc thay, bậc minh quân tài giỏi như vua Quang Trung lại đoản thọ nên nghiệp lớn vẫn còn dở dang.

Năm 1930, thời kỳ đầu của cách mạng, tư tưởng của một số người có thẩm quyền xuất phát từ nền kinh tế “tiểu nông” lạc hậu, nên đã ấu trĩ đề ra chính sách sai lầm coi trí thức như kẻ thù cần đả phá với khẩu hiệu “Trí, phú, địa, hào, đào tận gốc, tróc tận rễ”. Thời thế tạo ra anh hùng. May mắn cho dân tộc Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh xuất hiện với tư duy, tầm nhìn sáng suốt, khôn ngoan nhờ tích lũy và sàng lọc theo thời gian trong những năm tháng lăn lộn ở xứ người đã cảm hóa, thuyết phục được nhiều nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, một nhân tố cực kỳ quan trọng để gọi dậy sức mạnh đoàn kết dân tộc, từ bỏ cuộc sống “nhung lụa”, bất chấp hiểm nguy, vào bưng, ra chiến khu đi theo kháng chiến tiêu biểu như Trần Đại Nghĩa, Tạ Quang Bửu, Tôn Thất Tùng, Nguyễn Hữu Thọ vv...

Khi thành lập Chính phủ kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có công thư “Tìm người tài đức” đăng báo để công khai, minh bạch vì Bác sợ rằng “không thiếu người có tài có đức. E vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những người tài đức không thể xuất thân”. Bác Hồ đã làm công tác cán bộ trên cơ

sở dựa vào thành ý và minh tâm của dân để tuyển chọn và sử dụng người tài, chứ không cho rằng công tác tổ chức là chỉ thuộc về Đảng, làm trong nội bộ Đảng rồi đưa ra thuyết phục, thường là áp đặt, để dân chấp nhận.

Sau này, một số người có thẩm quyền với cách nhìn hẹp hòi, thiên cận về lý lịch, thành phần đã chuyên quyền, bỏ qua không đào tạo và sử dụng nhiều người có năng lực, và chí khí cần thiết cho công cuộc tái thiết đất nước. Họ chưa thấm nhuần lời dạy của Hồ Chủ Tịch: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém. Đó là một chân lý”. Ngày nay, cơ chế và tuyển chọn cán bộ vẫn còn “chuyên quyền”, dễ thấy nhất là sự hẹp hòi, thiên cận không dám dùng và không biết dùng những người có thực tài ngoài Đảng. Thời đại ngày nay, do nền kinh tế thị trường, những trí thức có năng lực thực sự và tự trọng cao, không còn chí thú theo đuổi, cố bám vào cái ghế quyền lực để tiến thân. Có những lúc các cụ ta phải kêu lên:

*“Nhân tài như lá mùa thu
Tuần kiệt như sao biển sớm”*

Đó là lúc báo hiệu đất nước sẽ suy vong, lòng người ly tán. Bởi vậy, nhiều người cho rằng, nếu Đảng và Nhà nước không có cơ chế tuyển chọn công khai, minh bạch (trí thức thích thi thố tài năng) và chính sách đãi ngộ, môi trường làm việc thích hợp thì rất khó tuyển chọn được những người hiền tài cho đất nước. Người được tuyển chọn trong vòng luẩn quẩn “chuyên quyền” đó, dễ dẫn đến một số người lọt vào “mắt xanh” của Đảng nhưng lại không đủ tâm và tầm để sử dụng nguồn nhân lực có trí tuệ, người giúp việc tài giỏi hơn mình.

Cổ nhân đã dạy: “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách” có nghĩa là ngay cả người tầm thường cũng phải chịu trách nhiệm trước sự hưng vong của đất nước. Trí thức lại càng phải có trách nhiệm hơn thế!. Ngày nay, tiếp tục truyền thống của cha ông, trí thức cần được rèn luyện để trở thành hiền tài có vai trò và trách nhiệm cống hiến tài năng vào tiến trình phát triển đất nước. Người khôn học kinh nghiệm lịch sử, kẻ đại học kinh nghiệm bản thân. Thời xưa, có những nhà vua anh minh đề ra chức “Gián quan” được miễn tội chém đầu để can ngăn những việc không đúng, không nên làm của Vua. Trí thức thời nay là tầng lớp tinh hoa của xã hội, sáng tạo ra các giá trị tinh thần, tôn trọng chân lý phải biết làm phản biện chính là hình ảnh của “gián quan” thời xưa nhưng được nâng lên tầm cao mới theo tư duy của xã hội dân chủ và phù hợp với thời đại toàn cầu hóa của nền kinh tế tri thức.

Chúng ta tin vào sức năng động tự thân của dân tộc, sự sáng tạo và bền bỉ của giới trí thức như ngọn lửa bùng lên để những người có trọng trách biết suy nghĩ, trọng dụng, quy tụ, sử dụng đội ngũ trí thức, nhất là các bậc trí thức lão thành, tâm huyết có kinh nghiệm, bản lĩnh hiến kế cho tiến trình xây dựng đất nước. Các bậc trí thức hàng đầu của đất nước, theo quy luật của tạo hóa sẽ có lúc phải ngừng nghỉ, đó là khoảng trống mệnh mông để lại.

Tôi được nghe kể, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng mới đến thăm chúc sức khỏe Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhân kỷ niệm 55 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ. Câu đầu tiên Đại tướng hỏi Thủ tướng là về dự án bauxite Tây Nguyên. Thủ tướng chân tình, giải đáp ý kiến của Đại tướng đã được Chính phủ nghiêm túc tiếp thu, nghiên cứu, Bộ Chính trị cũng rất quan tâm đến vấn đề này. Có thể nói người phản biện dự án bauxite Tây Nguyên, nhà trí thức lão thành cách mạng nổi tiếng Võ Nguyên Giáp luôn trăn trở, suy nghĩ về đất nước đã được Thủ tướng chân thành, cầu thị, tiếp thu tuy hơi muộn nhưng đó là bài học vô giá về sử dụng hiền tài của quốc gia trong thời đại ngày nay.

Nhiều người vẫn còn nhớ một “trí thức bẩm sinh” không bằng cấp luôn biết đánh thức xã hội thức dậy cũng mang họ Võ là cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt. Với cốt cách của kẻ sĩ, bộ óc thông tuệ, tư duy minh triết, ông Sáu Dân nắm vững “thuật dùng người” và có khí phách trong nhiều bài phản biện đột phá sâu sắc được lòng dân nhưng cũng làm cho một số người có đầu óc “tiểu nông” không hài lòng. Bằng chứng là ông Sáu mới nằm xuống chưa đầy năm, nhưng có kẻ “bảo kê” nào đó cho tờ báo ở TP.HCM (ít độc giả) nên mới dám công khai đả phá vào những tư tưởng mang tầm vóc lớn, đột phá tìm hướng đi mới của dân tộc cũng như tư duy hòa hợp dân tộc qua câu nói nổi tiếng một thời của ông: “ngày thống nhất, triệu người vui nhưng cũng có triệu người buồn”! Xin nói rõ hơn, câu này họ trích dẫn không đúng thành ra xuyên tạc ý của ông Sáu Dân. Phải là người tri thức chân chính, có tầm nhìn xa, biết nén thù nhà (vợ và 3 con thân yêu bị địch giết hại) đặt quyền lợi đất nước lên trên tất cả, ông Sáu Dân mới phát biểu nguyên văn như sau: “một sự kiện liên quan đến chiến tranh khi nhắc lại, có hàng triệu người vui, mà cũng có hàng triệu người buồn. Đó là một vết thương chung của dân tộc cần được giữ lành thay vì tiếp tục làm cho nó thêm rỉ máu” (báo Quốc tế [Bộ Ngoại giao] ngày 13.4.2005, được in lại trong sách “Những câu chuyện về anh Sáu Dân”. Nhà Xuất bản Thông tấn. Hà Nội 2008. tr.75.) Tôi tin rằng nếu có thể giới tâm linh, thì ở cõi vĩnh hằng, ông Sáu vẫn luôn tự hào vì những trí thức lớn của dân tộc, nhân tài của quốc gia thì tên tuổi và sự nghiệp luôn đọng mãi trong dân và sống mãi với thời gian.

Nhìn xa, hiền tài phải được hướng tới lớp người trẻ tuổi bởi vì họ mới là lớp người có khả năng tiếp thu cái mới, sáng tạo, phụng sự đất nước khi còn sung sức. Khơi nguồn hiền tài từ lớp trẻ, đặc biệt là tuổi trẻ trí thức là con đường lâu dài và đúng đắn nhất. Cần tạo môi trường cho trí thức làm việc, phát huy năng lực, đãi ngộ xứng đáng công sức, thành quả họ mang lại. Tuy nhiên, vẫn có luồng ý kiến, trí thức chân chính không cần đãi ngộ, họ sẽ tự biết tìm cách để sáng tạo và tự sử dụng mình vào những công việc hữu ích cho tổ quốc. Có thực tế, “luật bất thành văn”, trong hệ thống xét duyệt, bổ nhiệm cán bộ cao cấp của Nhà nước không có chỗ dung thân cho những trí thức tài giỏi ngoài Đảng. Có nghịch lý, khá nhiều trí thức tiêu biểu cũng lại không thiết tha vào Đảng để làm con đường tiến thân.

Nếu chúng ta hiểu một cách sâu sa chân lý “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia” không cần phải đốt đuốc lên mới thấy được người có thực tài mà chỉ cần có kế sách cụ thể, thực sự trân trọng tài năng, khiêm nhường mời gọi người tâm huyết để khơi nguồn hiền tài còn rất nhiều tiềm năng của đất nước để làm cho đất nước hưng thịnh và hiền tài ngày một nhiều thêm. Trong công tác cán bộ Hồ Chí Minh luôn coi trọng dân, phải theo ý dân: "Dựa theo ý kiến của họ mà cất nhắc cán bộ, nhất định không xảy ra việc thiên tư thiên vị, nhất định hợp lý và công bằng". Không hiểu vì sao lúc này, tôi lại tự vấn và ước ao nếu những người làm công tác cán bộ không buôn bán quyền lực, thực sự thấu hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh thì giới tinh hoa của trí thức kể cả trong và ngoài Đảng lại đồng nghĩa với giới lãnh đạo thì chắc chắn đất nước sẽ hưng thịnh, hội nhập và xã hội sẽ ổn định, phát triển vững bền.

Nghị luận xã hội về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 6

Thế hệ ngày nay, chắc nhiều người biết Thân Nhân Trung viết bài văn cho tám bia đầu tiên ở Văn Miếu, ông ghi nhận về trí thức "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh và ngày càng lớn, nguyên khí suy thì nước yếu và ngày càng xuống thấp." Đây là tư tưởng quan trọng nhất về văn hoá, giáo dục của Thân Nhân Trung được trình bày tập trung, rõ ràng trong bài ký đề tên bia Tiến sĩ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ 3(1442). Còn chính là khát vọng của cả dân tộc. Tư tưởng trên, trước hết khẳng định tầm quan trọng của hiền tài đối với quốc gia, là việc đem lại hưng thịnh cho đất nước.

Trong bài kí, Thân Nhân Trung không nói nhân tài mà nói "hiền tài". Hiền tài theo quan niệm người xưa, cũng như của tác giả là người có cả tài năng không những

học rộng hiểu nhiều, có đủ tài giúp vua trị nước, đem lại cuộc sống thanh bình cho nhân dân; có cả đức hạnh, là người gương mẫu về đạo đức, suốt đời chăm lo tu dưỡng phẩm hạnh cho bản thân, đem hết tài năng và đức hạnh phục vụ cho đất nước. Đó là người “lấy trung nghĩa mà rèn cho danh thực hợp nhau, thực hành điều sở học, làm nên sự nghiệp vĩ đại sáng ngời, khiến cho mọi người đời sau kính trọng thành danh, mến mộ khí tiết...”. Về khái niệm “nguyên khí”, trong kho tàng thư tịch cổ Trung Hoa đã có nhiều sách đề cập. Sách “Bách hử Thông” viết: “Địa giả, nguyên khí sơ sinh, vạn vật chi tổ” (Đất là nơi sản sinh ra nguyên khí, tổ của muôn loài), xem nguyên khí là khí đại hoá lớn lao. Còn sách “Đường thư” viết: Liễn Công Độ thiệp nhiếp sinh. Thường viết: “Ngô sở vô thuật, bất dĩ nguyên khí tả hi nộ nhĩ” (Liễn Công Độ giỏi việc dưỡng sinh. Ông thường nói: Ta vốn không có thuật gì, chẳng qua biết dựa vào tinh khí mà điều hoà sự yêu ghét, mừng, giận mà thôi), xem nguyên khí là để chỉ tính khí con người ta. Thân Nhân Trung đã mượn nghĩa từ sách Đường thư: nguyên khí chính là tình khí và vận dụng một cách sáng tạo.

Có thể nói, trong lịch sử văn hoá, giáo dục trước đời Lê Thánh Tông, chưa có ai đặt vấn đề như ông. Người ta không ai là không biết mối quan hệ giữa hiền tài và sự thịnh suy của một triều đại, một quốc gia. Nhưng còn coi người “hiền tài là nguyên khí quốc gia” thì phải ghi nhận bắt đầu từ Thân Nhân Trung một câu tổng kết chính xác cho cả một đường lối chiến lược về văn hoá, giáo dục của bất cứ một thời đại nào, một chính thể nào.

Tư tưởng ấy, một lần nữa được nhắc lại trong bài kí đề tên bia Tiến sĩ khoa Đinh Mùi, niên hiệu Hồng Đức 18 (1487): "Nếu không có người tài đông đảo thì làm sao có được sự thịnh trị thanh bình" và "muốn có nền giáo hoá, đất nước thịnh trị đó là cái gốc của nó là phải có hiền tài".

Quan niệm "Hiền tài là nguyên khí quốc gia" do Thân Nhân Trung đưa được ra các vương triều phong kiến Việt Nam từ triều vua Lê Thánh Tông trở đi coi như một tư tưởng quan trọng trong quốc sách văn hoá, giáo dục.

“Nhân tài thịnh, chính trị lên cao, vận nước nhà rực rỡ vô cùng, càng sâu xa càng lâu dài, mà càng sáng sủa lớn lao thêm” (Bia số 4, khoa Bính Tuất, niên hiệu Quang thuận 7, 1467).

“Quốc gia có người tài cũng như thân thể con người có nguyên khí. Nguyên khí cường thịnh thì con người được hưởng thọ lâu dài, người tài đông đảo thì quốc gia

được thái bình vững chãi “(Bia số 29, khoa Bính Thìn, niên hiệu Hồng Định 20, 1616).

Quan niệm như thế là khẳng định hiền tài định đoạt vận mệnh đất nước, dân tộc. Tư tưởng này dẫn đến sự cầu hiền. Đồng thời nhấn mạnh vai trò của nhà nước trong việc "chăm lo nuôi dưỡng và đào tạo hiền tài bồi đắp thêm nguyên khí".

Có thể nói, ở Việt Nam thời phong kiến, chưa bao giờ nền giáo dục, thi cử lại thịnh đạt cũng như vai trò người trí thức lại được đề cao, đãi ngộ như đời Lê Thánh Tông. Chính vì thế, trong gần 40 năm làm vua, Lê Thánh Tông đã đưa nhà Lê phát triển tới đỉnh cao về mọi mặt đạt tới vinh quang trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước hồi thế kỷ XV. Sử gia Ngô Sĩ Liên khen Lê Thánh Tông là vua “anh hùng, tài lược”. Vai trò của nhà nước, người đứng đầu chế độ phong kiến là nhà vua. Muốn bồi dưỡng được hiền tài, theo Thân Nhân Trung người trên (nhà vua) phải biết chăm lo cho dân, lo việc nước khiến cho nước mạnh dân giàu. "Hiền tài phồn thịnh có quan hệ đến khí hóa của trời đất và cốt ở cái gốc giáo hoá của thánh nhân". Nói sự giáo hoá của thánh nhân là nói về sự quan tâm đặc biệt của nhà vua đối với việc giáo dưỡng tuyển chọn và đãi ngộ nhân tài. Thời đại của Thân Nhân Trung sống, Lê Thánh Tông là một minh quân có tầm nhìn chính trị, có trình độ văn hoá, có tinh thần yêu nước thương dân, chú trọng đến đào tạo và sử dụng hiền tài trong xây dựng đất nước đưa quốc gia Đại Việt trở thành thịnh trị. Việc đào tạo người hiền tài, sử dụng người tài của vua Lê Thánh Tông được phản ánh rõ nét ở 12 khoa thi Tiến sĩ lấy đỗ 502 người, trong đó có 10 người đỗ đệ nhất giáp, đệ nhất danh, và huy động các hiền tài tham gia công cuộc chấn hưng mạnh mẽ nước nhà. Nhà vua còn cho dựng bia khắc tên những người thi đỗ và đặt ở Quốc Tử Giám.

Tiếp thu tinh hoa văn hoá truyền thống dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhà văn hoá, giáo dục lớn, Người suốt đời chăm lo cho độc lập của đất nước, hạnh phúc của nhân dân, “chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Cho nên, đất nước vừa giành độc lập, Người đặt giáo dục là một trong nhiệm vụ hàng đầu để chấn hưng đất nước. Người chỉ ra rằng: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Người kêu gọi mọi người Việt Nam có quyền lợi và bổn phận học kiến thức mới để xây dựng nước nhà; nhất là các cháu thiếu niên phải ra sức học tập để cho non sông Việt Nam, dân tộc Việt Nam được vẻ vang sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Bên cạnh việc chăm lo giáo dục đào tạo Người còn sử dụng chính sách chiêu hiền tài. Người đưa vào chính phủ lâm thời, các bộ, một số trí thức là những bậc nhân sĩ yêu nước như Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Văn Tố, các luật sư, bác sĩ, kỹ sư Tây học như Phan Anh, Nguyễn Văn Huyền, Hoàng Minh Giám, Tôn Thất Tùng... Vận động một số trí thức yêu nước đang nghiên cứu, làm việc ở Châu Âu như Trần Đại Nghĩa, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Hữu Thọ, Đặng Văn Ngữ... về nước tham gia kháng chiến. Rồi các văn nghệ sĩ nổi tiếng thời ấy cũng đứng vào hàng ngũ dưới lá cờ của Bác như Huy Cận, Xuân Diệu, Lưu Hữu Phước, Văn Cao, Thế Lữ, Nguyễn Tuân, Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Đình Thi... Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đội ngũ trí thức ấy đã đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của dân tộc. Trong những năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc đào tạo và sử dụng hiền tài. Người đặt nhiệm vụ phải đào tạo con người Việt Nam mới vừa hồng vừa chuyên (có đủ đức tài) đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người coi văn hoá giáo dục là một mặt trận quan trọng của sự nghiệp cách mạng trong từng giai đoạn cách mạng cụ thể và có tác dụng to lớn đối với sự phát triển của một đất nước, một dân tộc. Trên tinh thần ấy, từ Đại hội VI đến nay, Đảng ta luôn khẳng định: “Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu”, “khoa học công nghệ là động lực, giáo dục và đào tạo là nhân tố cơ bản để tạo ra động lực” (Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành T.Ư khoá IX) cho sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giáo dục, đào tạo và sử dụng hiền tài đã chấn hưng nền giáo dục nước nhà, phát huy bản lĩnh và tài năng, nhận đúng vai trò của người hiền tài trong tiến trình giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước độc lập, phồn vinh là truyền thống quý báu của cha ông ta được Thân Nhân Trung nêu lên cách đây hơn 500 năm.

Ngày hôm nay, đất nước đang chuyển mình trong hoàn cảnh mới của dân tộc và thời đại, đang hội nhập kinh tế, chuẩn bị nội lực, thực lực cho kinh tế Việt Nam khi nước ta hội nhập đầy đủ vào nền kinh tế thế giới và lĩnh vực giáo dục, đào tạo, làm sao để Việt Nam có một nền giáo dục chất lượng cao, chính sách sử dụng nhân tài như thế nào để người tài có điều kiện phát huy hết khả năng của mình, phục vụ đắc lực và có hiệu quả cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là những vấn đề nóng nhất mà chúng ta cần quan tâm để xây dựng và phát triển đất nước. Giáo dục đang trở thành quốc sách hàng đầu, chấn hưng giáo dục là chìa khoá mở cửa vào tương lai dân tộc. Văn hoá, khoa học và đội ngũ trí thức đang giữ vai trò

quan trọng đối với sự nghiệp chung của đất nước. Tư tưởng “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” của Trần Nhân Trung thường xuyên nhắc nhở các triều đại về chính sách đối với kẻ sĩ, và luôn luôn minh chứng lời nói bất hủ của ông về sự thịnh suy của đất nước gắn liền với sự thịnh suy của hiền tài.

Nghị luận xã hội về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 7

"Hiền tài là nguyên khí quốc gia", nguyên khí thịnh thì thể nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thể nước yếu, rồi xuống thấp. Đó là nhận định đúng đắn của Trần Nhân Trung trong Bài kí đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ ba-1442.

Từ xưa ông cha ta đã từng quan niệm nguyên khí của quốc gia vừa là khát vọng, vừa là sức sống của dân tộc. Nhân tài đóng vai trò trong sáng tạo ra các giá trị văn hóa, các công nghệ hiện đại. Có thể nói đó là yếu tố cốt lõi làm nên sự sống còn của mỗi quốc gia. Vậy hiền tài chính là phần cốt lõi, bản chất ban đầu để làm nên sự sống còn và phát triển của đất nước.

Quốc gia có hiền tài và biết sử dụng hiền tài thì sẽ phát triển vững mạnh. Thịnh suy của mỗi triều đại, quốc gia không thể tách rời khỏi yếu tố con người. Các triều đại Trung Hoa như nhà Hán có Trương Lương, Hàn Tín, Tiêu Hà giúp sức đã đánh bại Hạng Vũ thống nhất Trung Hoa. Ở nước ta cũng có triều Trần có các danh tướng như Trần Hưng Đạo, Trần Nhật Duật, Phạm Ngũ Lão, đã khắc ghi vào những trang sử vẻ vang của dân tộc qua 3 lần chống Nguyên Mông. Nhưng đến triều Hồ rồi triều Nguyễn mặc dù đã cố gắng hết sức nhưng vẫn không đưa đất nước thoát khỏi nạn ngoại xâm vì không có nhân tài phò trợ.

Lịch sử nhân loại, việc dùng người mỗi thời khác nhau tùy theo hoàn cảnh lịch sử, thời thế và vai trò, nhiệm vụ. Người có tài thật là hiếm, cần phải biết tìm, biết trân trọng. Người có học vấn thường có khả năng phán đoán và nhận định tốt hơn người thường. Thời phong kiến, ở nước ta đã có biết bao bài học khi biết trọng dụng trí thức thì công cuộc bảo vệ tổ quốc và xây dựng đất nước phát triển hiệu quả hơn nhờ tầng lớp trí thức, hoà đồng với nhân dân, xả thân vì nghiệp lớn. Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn, Nam quốc sơn hà của Lý Thường Kiệt, Nguyễn Trãi với bản hùng văn lịch sử "Bình Ngô đại cáo" là minh chứng cho sự sáng suốt của các bậc tiền nhân biết chú trọng và sử dụng trí thức trong các cuộc chiến.

Cổ nhân đã dạy: "Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách" nghĩa là một người dân thường ắt cũng phải chịu trách nhiệm trước sự hưng vong của đất nước. Trí thức lại càng phải hơn thế! Ngày nay, tiếp nối truyền thống của cha ông, trí thức cần được rèn luyện để trở thành nhân tài có trách nhiệm cống hiến tài năng vào cho đất nước. Trí thức thời nay là tầng lớp tinh hoa của xã hội, tạo ra các giá trị tinh thần, tôn trọng chân lý và được nâng lên tầm cao mới của xã hội và phù hợp với thời đại toàn cầu hóa của nền tri thức nước nhà. Vậy nên, các vua thời xưa đã hết sức đề khuyến khích, tìm kiếm nhân tài. Ban mũ áo, tước vị, cho vinh quy bái tổ và khắc lên đá để lưu danh ngàn đời. Văn Miếu Quốc Tử Giám là một minh chứng sống động cho điều ấy.

Chúng ta tin vào sức năng động tự thân của dân tộc, sự sáng tạo và bền bỉ của giới trí thức như ngọn lửa bùng lên để những người có trọng trách biết suy nghĩ, trọng dụng đội ngũ trí thức, nhất là các bậc trí thức lão thành có kinh nghiệm cho tiến trình xây dựng đất nước. Ở các nước tiên tiến, họ bỏ tiền mua bảo hiểm y tế, nhà cửa, kể cả đôi chân cầu thủ hay vòng một của người đẹp. Còn đối với quốc gia thì càng có nhiều nhân tài thì đất nước ấy càng tỏa sáng. Nước ta tuy là một nước nhỏ nhưng cũng không ít nhân tài. Người Việt có mặt ở các lĩnh vực khoa học và đứng đầu ở những nơi mang tầm cỡ thế giới.

Ngẫm về tình hình hiện tại của đất nước, dễ dàng nhận thấy những nhân tài hay nhận được ưu đãi là du học, nhưng liệu bao nhiêu trong số họ sẽ trở về nước, hay sẽ ở lại cống hiến cho nước sở tại? Nhìn xa hơn, hiền tài phải được hướng tới lớp người trẻ tuổi bởi vì họ mới là lớp người có khả năng tiếp thu cái mới, sáng tạo hơn. Cần tạo môi trường cho họ làm việc, phát huy năng lực, đãi ngộ xứng đáng cho thành quả họ mang lại. Để chiêu dụ nhân tài, các nơi thường đưa ra các tiêu chí về học hàm học vị, nhưng thực chất của các học hàm học vị đó ra sao thì không ai kiểm chứng được. Họ vấp phải một môi trường làm việc cũ kỹ, không phát huy được năng lực của bản thân. Họ không muốn bị biến thành một công chức sáng vác ô đi, tối vác về. Họ lại ra đi! Vì tiền bạc, chức vụ không phải là cái mà nhân tài bận tâm. Nếu chúng ta hiểu một cách sâu xa chân lý "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia" không cần phải đốt đuốc lên mới thấy được người có thực tài mà chỉ cần có kẻ sách cụ thể, thực sự trân trọng tài năng, mời gọi nhân tài để rồi khơi dậy họ.

"Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp. Đó không chỉ là một triết lý đúng của cổ nhân mà còn chính xác đối với thời nay. Vì vậy mỗi cá nhân, gia đình, nhà

trường cần có biện pháp giáo dục để thế hệ trẻ phát huy hết tiềm năng phục vụ cho đất nước. Trước kia, bây giờ và sau này hiền tài luôn là nguyên khí của quốc gia, là nguồn tài nguyên và động lực to lớn để đất nước đi lên. Ngày nay có thể hiểu hiền tài không chỉ là trí thức, mà là tất cả những ai có năng lực và khát vọng cống hiến cho đất nước, cho dân tộc!

Văn mẫu Nghị luận về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 8

Người hiền tài trước hết phải là người có trí thông minh và niềm khát vọng. Hai yếu tố đó giúp họ vượt qua những khó khăn trở ngại để theo đuổi đúng nghề nghiệp mà mình yêu thích. Người hiền tài thường biểu hiện sự đam mê đến cháy bỏng trong công việc, không sợ thất bại, biết cách chấp nhận sự rủi ro, tìm mọi phương cách làm cho công việc mang lại hiệu quả cao nhất.

Có những người tài chỉ tập trung đi sâu vào một lĩnh vực chuyên môn, còn những lĩnh vực khác anh ta tỏ ra chảnh chọe, ngu ngơ, vụng về. Những người này nếu được giao làm quản lý thường hay vấp vấp. Lại có những người tài ngoài khả năng chuyên môn của mình, còn quan tâm nghiên cứu nhiều lĩnh vực liên quan và không ít người thể hiện sự giỏi giang trên nhiều lĩnh vực. Người tài loại này nếu được giao làm quản lý sẽ rất năng động và thành công.

Người hiền tài thường có phong cách sống độc lập, rất sợ đánh mất mình. Trong các cuộc họp, anh ta không nói dựa, không nói leo, không a dua mà chỉ nói đúng những điều mình nghĩ mặc dù điều đó chưa hẳn đã là chân lý. Anh ta có thể dám làm những việc mà anh ta cho là đúng, hữu ích mặc dù chưa có sự đồng tình của số đông. Như vậy cái sự giữ được bản sắc, không tự đánh mất mình còn bao hàm cả lòng quả cảm nữa.

Người hiền tài có khả năng nắm bắt dự báo những diễn biến của thời đại, của xã hội mà anh ta đang sống và trong tương lai. Nếu sống trong xã hội chậm phát triển, có những việc anh ta làm chưa chắc đã được thừa nhận ngay, thậm chí anh ta sẽ phải làm việc trong thầm lặng, cô đơn, khắc khoải. Có khi dự án, công trình, tác phẩm của anh ta chỉ được thừa nhận khi anh ta đã từ giã thế giới. Đã biết trước số phận là thế, anh ta vẫn không bỏ cuộc.

Người hiền tài cũng có những nhu cầu sinh tồn như mọi người, nhưng chỉ hưởng thụ những gì tương xứng với công sức của mình làm ra, không tham lam vụ lợi, không lấn sân, chiếm chỗ của người khác một cách thô thiển, không tìm kiếm ô dù dựa dẫm, “cửa sau”, “cửa nách”. Họ thành thật với mình, với người, ghét thói hư danh, hợm hĩnh, dối trá.

Người hiền tài không thể không có một tâm hồn trong sáng và lãng mạn. Nhân loại chẳng đã từng có những công trình khoa học vĩ đại, những tác phẩm văn học nghệ thuật bất hủ được làm ra từ một bộ óc có trí tưởng tượng bay bổng và một trái tim nhân hậu đó sao? Xin đừng nghĩ chỉ có những người hoạt động khoa học xã hội mới cần đến những tổ chất bay lượn bên trên hiện thực. Những chiếc máy bay phản lực, máy bay chở khách, những chiếc ô tô du lịch sang trọng, những chiếc tàu thủy đẹp như những tòa biệt thự nổi trên biển không thể được sản xuất từ những cái đầu trọc phú, mà phải từ những cái đầu lãng mạn, dư thừa trí tưởng tượng.

Người hiền tài thường có tính hài hước. Họ dùng tính hài hước để chế giễu những thói hư tật xấu của người đời và có khi tự giễu cợt chính bản thân mình. Tú Xương từng giễu cợt mình là “phỗng sành” là “dở dở ương ương”, “cao lâu ăn quýt”, “gái đi chơi lường”, Nam Cao tự giễu mình là loại “sống mòn hèn hạ”, có “cái mặt không chơi được”, Nguyễn Khuyến thì giễu mình là hạng người “Mở miệng nói ra gân bát sách/ Mềm môi chén mãi tíu cung thang”, Nguyễn Bính tự giễu mình một cách gián tiếp khi khuyên con gái không nên đi theo cái nghề của mình bởi “nghèo lắm con ơi, bạc lắm con”, Molière, Xécvăngtét, Gôgôn, Sêkhốp đều là những nhà hài hước bậc thầy.

Người hiền tài có nhiều đặc điểm hiện diện thế. Nhưng nhận diện ra người hiền tài và sử dụng được người hiền tài là cả một vấn đề lớn, không đơn giản chút nào. Bởi trong cuộc sống, người ta dễ nhầm lẫn người chân tài (thực tài) với kẻ hư tài (bất tài). Người tài thường hiện hữu trước đồng loại với tất cả những gì mình có. Kẻ bất tài thường tạo ra một cái vỏ bọc mỹ miều để che đậy sự kém cỏi bên trong. Người tài nói thế nào làm thế ấy. Kẻ bất tài sống lập lờ, hai mặt nói rất hay ho nhưng làm rất dở. Khi làm dở thường tìm cách ngụy tạo, đổ lỗi cho người khác. Cấp trên mà bất tài, hư tài thì khó có thể chấp nhận một người chân tài dưới quyền mình, bởi kẻ bất tài thường có tầm nghĩ cạn, tầm nhìn ngắn, có thói ích kỷ, hẹp hòi, đố kỵ, khó có thể đồng cảm, đồng điệu, tri âm tri kỷ được với người tài. Hơn nữa, nếu sử dụng người tài, kẻ bất tài thường lo sợ cạnh tranh một điều rằng, đến một ngày nào đó,

người tài sẽ ngồi vào chỗ của họ... Hiện tượng "ô nhân thắng ký" này là một tác nhân kéo lùi bước tiến của lịch sử.

Dung nạp người hiền tài, làm cho họ thăng hoa, tỏa sáng, dâng hiến hết mình để phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân là trách nhiệm và nghĩa vụ không chỉ của các cấp lãnh đạo. "Hiền tài là nguyên khí quốc gia" - câu nói của bậc tiền nhân mãi mãi và luôn luôn đúng.

Ng nghị luận về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 9

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia” một chân lý mà mỗi quốc gia muốn phát triển đều phải nhớ và làm theo. Vậy thế nào là “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” và vì sao hiền tài lại là nguyên khí quốc gia, hôm nay chúng ta hãy thử tìm hiểu về chân lý này và mối quan hệ của nó với vận mệnh nước nhà.

Trước tiên, ta sẽ tìm hiểu nghĩa của câu “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”. “Hiền tài” là người tài cao, học rộng và có đạo đức. “Nguyên khí” là chất làm nên sự sống còn và phát triển của đất nước, xã hội. Vậy “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” có nghĩa là: Hiền tài, chính là phần cốt lõi, chất ban đầu để làm nên sự sống còn và phát triển của đất nước. Quốc gia có nhiều hiền tài và biết sử dụng hiền tài thì sẽ phát triển vững mạnh.

Vậy thì tại sao hiền tài lại là nguyên khí của quốc gia? Trong mỗi quốc gia nhất thiết phải có một bộ phận lãnh đạo, điều hành đất nước, nếu như đất nước mà những người điều hành toàn là những kẻ ngu dốt, không học thức, không đạo đức thì có phải chăng là đã huỷ diệt đất nước hay không, dẫn chứng cụ thể cho điều này ta có thể lấy về chính quyền Khơ-me đỏ từ năm 1975 đến năm 1979 chúng lãnh đạo vương quốc Campuchia và đã đưa đất nước đến thảm họa diệt chủng, gây nên bao nỗi đau và sự căm hờn cho đất nước ta và người dân Campuchia, từ đây ta thấy nếu quốc gia mà thiếu một hiền tài mà trụ cột thì chắc chắn đất nước sẽ diệt vong, xã hội ắt sẽ loạn.

Vậy trong quốc gia đã có người lãnh đạo thì họ sẽ phải lãnh đạo ai, họ sẽ phải lãnh đạo những hiền tài khác, nếu như người mà họ lãnh đạo là những con người ngu muội, đầu óc không sáng suốt, không biết sáng tạo thì chẳng phải là “đổ nước vào cái xô thùng sao”, vậy nên trong mỗi quốc gia cần có những hiền tài để xây dựng

và phát triển đất nước theo đúng đường lối của người lãnh đạo, họ phải biết tự sáng tạo ra những ý kiến mới, tạo ra những phát minh mới, ví như những quốc gia như Mỹ, Nga, Anh, Pháp vì sao họ có thể phát triển đi trước các quốc gia khác, chính là nhờ họ có những nhà khoa học, bác học lỗi lạc đã tạo ra những kì tích trong khoa học kĩ thuật, đưa quốc gia phát triển lên một tầm cao mới. Hay ngay ở nước ta, đại tướng Võ Nguyên Giáp theo đường lối chỉ đạo của Bác Hồ vĩ đại đã tạo nên một trận Điện Biên Phủ làm chấn động năm châu, khiến cho người Pháp phải khấn gúi về nước. Từ đó mới thấy tầm quan trọng của hiền tài trong công cuộc đổi mới đất nước.

Không những thế, chúng ta còn phải làm cho những người nông dân bình thường cũng có thể trở thành hiền tài, quốc gia nào cũng cần có những người dân thông minh và biết sáng tạo, đổi mới để đem lại lợi ích cho chính mình. Nhà nước ta đang chủ trương giáo dục, chính là để nâng cao dân trí, nuôi dưỡng phát triển những hiền tài trong tương lai. Ở các quốc gia phát triển, khi muốn ban hành những điều luật quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người dân thì họ đều phải đưa ra để trưng cầu dân ý để xem xét ý kiến của những người dân. Hay là các nhà khoa học khi đưa ra bất kì phát minh hay sáng kiến nào thì điều phải nghĩ đến có thể ứng dụng được cho người dân của họ hay không. Đất nước có nền dân trí cao, thì sẽ là động lực để thúc đẩy để phát triển các ngành kinh tế, vì công nghệ ngày càng đổi mới mà người dân không đi theo kịp thì sẽ bị tuột hậu và thua thiệt. Có những người nông dân Việt Nam, họ không cần chờ đến người khác mà họ đã tự phát minh những công cụ của riêng mình để phục vụ cho lao động, đó cũng chính là những hiền tài cho đất nước.

Hay trong giáo dục, những nhân tài trẻ tuổi đã làm rạng danh Việt Nam trong những cuộc thi lớn, thì đó cũng chính là hiền tài cuộc đất nước. Vận mệnh đất nước sao này sẽ phải giao cho những con người trẻ tuổi và tài năng như thế để đưa dân tộc hồi sinh và phát triển.

Qua các ý trên ta có thể thấy, hiền tài chính là nguyên khí của quốc gia, đất nước mà mỗi người dân là một hiền tài thì đất nước sẽ không ngừng phát triển, đất nước mà mỗi nhà lãnh đạo là một hiền tài thì vận mệnh nước nhà sẽ vững trãi, xã hội sẽ ổn định. Bởi thế nên chúng ta phải hết sức phát huy khả năng và nuôi dưỡng các hiền tài, phải tạo điều kiện để họ thể hiện chính mình phục vụ cho đất nước.

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia” là chân lý khẳng định vai trò quan trọng của hiền tài đối với vận mệnh dân tộc. Và mỗi chúng ta, những con dân đất Việt phải có nhiệm vụ cống hiến sức lực của mình để phục vụ đất nước, dân tộc, nhân dân vì chúng ta chính là nguồn nguyên khí của đất nước.

Nghị luận về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 10

Thân Nhân Trung (1418 – 1499) tên chữ là Hậu Phủ, người xã Yên Ninh, huyện Yên Dũng, nay thuộc tỉnh Bắc Giang, ông đỗ tiến sĩ năm 1469, từng là thành viên trong Hội Tao đàn do vua Lê Thánh Tông sáng lập. Là người có tài văn chương nên năm 1484, ông đã được nhà vua tin cậy giao cho soạn thảo Bài kí đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ ba. Văn bản này giữ vai trò quan trọng như lời Tựa chung cho cả 82 tấm bia tiến sĩ ở nhà bia Văn Miếu, Hà Nội. Bài Hiền tài là nguyên khí của quốc gia trích từ bài kí này, trong đó có câu: Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp.

Vấn đề tác giả nêu ra trong đoạn trích là khẳng định vai trò, vị trí của các bậc hiền tài đối với đất nước. Đây là một nhận định sáng suốt và đúng đắn, được chiêm nghiệm và rút ra từ thực tế thăng trầm của lịch sử nước ta, chứng tỏ người viết có tầm nhìn xa trông rộng.

Vậy hiền tài là gì và tại sao hiền tài lại là nguyên khí của quốc gia?

Thế nào là hiền tài? Hiểu theo nghĩa hiển ngôn của từng từ thì hiền là ăn ở tốt với mọi người (phải đạo), hết lòng làm trọn bổn phận của mình đối với người khác; tài là khả năng đặc biệt làm một việc nào đó. Hiểu rộng ra theo nghĩa hàm ngôn thì hiền tài là người tài cao, học rộng và có đạo đức, một lòng một dạ vì lợi ích của nhân dân, Tổ quốc.

Thế nào là nguyên khí? Nguyên khí là khí ban đầu tạo ra sự sống của vạn vật. Hiểu rộng ra, nguyên khí là yếu tố quyết định sự sống còn và phát triển của xã hội, đất nước.

Vậy tại sao hiền tài là nguyên khí của quốc gia?

Hiền tài là sự kết tụ tinh hoa của đất trời, của khí thiêng sông núi, của truyền thống dân tộc. Người xưa đã nói: Địa linh sinh nhân kiệt, nên hiền tài là nguyên khí của quốc gia.

Những người được coi là hiền tài có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự hưng vong của một triều đại nói riêng và của quốc gia nói chung. Có thể lấy rất nhiều ví dụ trong lịch sử nước ta để chứng minh cho điều đó như Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Bình Khiêm, Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Trãi, Giang Văn Minh, Tô Hiến Thành, Chu Văn An, Lê Quý Đôn, Nguyễn Huệ... ở những thế kỉ trước và nhân vật nổi tiếng của thế kỉ XX là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại – người đã lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc thoát khỏi ách nô lệ của thực dân, phong kiến, giành lại chủ quyền độc lập, tự do cho đất nước và khẳng định tên tuổi Việt Nam trước toàn thế giới.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, có một số nhân sĩ, trí thức được đào tạo ở nước ngoài vì cảm phục đức hi sinh cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh nên đã sẵn sàng từ bỏ cuộc sống vinh hoa phú quý, trở về nước trực tiếp đóng góp tài trí của mình cho sự nghiệp kháng chiến. Kỹ sư Trần Đại Nghĩa, người chế tạo ra nhiều thứ vũ khí lợi hại cho kháng chiến. Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, bác sĩ Tôn Thất Tùng, bác sĩ Đặng Văn Ngữ... đã bỏ ra bao công sức nghiên cứu, tìm tòi và chế tạo ra những thứ thuốc kháng sinh quý giá để cứu chữa cho thương binh, bộ đội trên chiến trường. Nhà nông học Lương Định Của suốt đời trăn trở, nghiên cứu cải tạo ra những giống lúa mới có khả năng chống sâu rầy và cho năng suất cao để cải thiện cuộc sống nông dân, tăng nguồn lương thực tiếp tế cho chiến trường miền Nam đánh Mỹ... Đó là gương sáng của những bậc hiền tài một lòng một dạ vì quyền lợi chung của nhân dân và Tổ quốc.

Như đã nói ở trên, hiền tài có vai trò quan trọng đối với sự hưng vong của đất nước. Nhưng hiền tài không phải tự nhiên mà có. Ngoài thiên khiếu bẩm sinh, những người tài phải được phát hiện và giáo dục theo một quy củ nghiêm túc để họ nhận thức đúng đắn về mục đích học tập là rèn luyện đạo lí làm người, để bồi dưỡng lòng tương thân, tương ái và hiểu rõ trách nhiệm của bản thân đối với xã hội. Ngày xưa, theo quan niệm của Khổng giáo thì việc giáo dục con người phải lấy đức làm gốc (đức giả bản dã), còn tài là phần ngọn (tài giả末 dã). Nguyễn Trãi cũng đặt đức lên trên tài: Tài thì kém đức một vài phân. Đại thi hào Nguyễn Du cũng khẳng định: Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài. Quan niệm đúng đắn ấy còn giữ nguyên giá trị cho đến tận ngày nay. Bác Hồ trong một lần nói chuyện với học sinh đã nhấn

mạnh: Có tài mà không có đức là người vô dụng. Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó.

Hiền tài trước hết phải là người có đức. Trong chế độ phong kiến trước đây thì đức chính là lòng trung quân, ái quốc. Mọi suy nghĩ và hành động của các bậc hiền tài đều không ngoài bốn chữ đó. Những mưu cầu, toan tính vun vén cho lợi ích cá nhân không thể tác động và làm ảnh hưởng đến lí tưởng cao quý giúp vua, giúp nước của họ. Xét theo chuẩn mực đạo đức Nho giáo thì họ xứng đáng là những bậc chính nhân quân tử: phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất (giàu sang không làm thay đổi, nghèo khó không thể chuyển lay, bạo lực không thể khuất phục). Hiền tài là những tấm gương quả cảm, tận trung với nước, tận hiếu với dân. Mạc Đĩnh Chi, trạng nguyên đời Trần được triều đình cử đi sứ phương Bắc đã tỏ rõ cho vua quan nhà Minh biết chí khí hiên ngang của người quân tử bằng tài ứng đối hùng biện của mình. Giang Văn Minh sẵn sàng hi sinh tính mạng để bảo vệ danh dự của vua Nam và quốc thể nước Nam, xứng đáng là sứ thần Đại Việt. Không thể kể hết tên tuổi các hiền tài của nước Nam, đúng như Nguyễn Trãi từng viết: Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau, song hào kiệt đời nào cũng có (Bình Ngô đại cáo).

Tuy nhiên, lịch sử mấy nghìn năm của đất nước ta có nhiều giai đoạn biến đổi thăng trầm, về đại cục, lịch sử luôn phát triển theo hướng đi lên; nhưng có lúc lịch sử gặp giai đoạn suy thoái, bi thương. Vận mệnh dân tộc, số phận đất nước đặt lên vai hiền tài, nhưng vì nhiều lí do, họ đã không đảm đương được trọng trách mà quốc gia giao phó. An Dương Vương oai hùng với thành Cổ Loa kiên cố và nỏ thần hiệu nghiệm, nhưng vì chủ quan khinh địch nên đã lâm vào cảnh nước mất nhà tan. Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống chỉ vì ham muốn lợi danh mà hèn nhát cam tâm làm tay sai cho quân xâm lược phương Bắc. Đó là lúc nguyên khí suy, thể nước yếu rồi xuống thấp.

Điều quan trọng nhất là hiền tài thì phải thực sự có tài. Có tài kinh bang tế thế thì mới nghĩ ra được những kế sách sáng suốt giúp vua và triều đình cai trị đất nước. Tài năng quân sự lỗi lạc của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn đã góp phần to lớn vào chiến công lừng lẫy của quân dân nhà Trần ba lần đánh thắng quân xâm lược Mông – Nguyên. Tài năng quân sự, ngoại giao xuất sắc của Nguyễn Trãi khiến ông trở thành vị quân sư số một của Lê Lợi, có vai trò quyết định chiến thắng của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, quét sạch mười vạn giặc Minh ra khỏi bờ cõi nước ta.

Một gương sáng hiền tài đã trở thành thần tượng không chỉ trong phạm vi đất nước mà mở rộng ra phạm vi toàn cầu là Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Tên tuổi của ông gắn liền với hai cuộc kháng chiến đau thương và oanh liệt của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, ông đã làm vẻ vang cho lịch sử và truyền thống bất khuất, hào hùng của đất nước. Nhắc đến ông, nhân dân ta và bè bạn năm châu yêu mến, tự hào; còn kẻ bại trận cũng phải nghiêng mình kính phục.

Xưa nay, các triều đại phong kiến đều quan tâm đến việc mở trường học và tổ chức thi cử để tuyển chọn nhân tài giúp nước.

Sau khi quét sạch quân xâm lược nhà Minh ra khỏi bờ cõi, mở ra nền thái bình muôn thuở, vua Lê Thái Tổ đã tỏ ra đặc biệt quan tâm đến vấn đề mở rộng và nâng cao nền giáo dục của nước nhà, trong đó có việc phát hiện và đào tạo nhân tài nhằm phục vụ cho mục đích chấn hưng đất nước. Các triều đại trước, việc tuyển chọn người ra làm quan chủ yếu thông qua con đường tiến cử, nhiệm cử..., nhưng đến thời Lê thì chủ yếu là thông qua khoa cử để chọn người tài giỏi giúp vua trị nước. Vua Lê Thánh Tông viết trong chiếu dụ như sau: Muốn có nhân tài, trước hết phải chọn người có học. Phải chọn người có học thì thi cử là đầu. Nước ta, từ khi trải qua binh lửa, nhân tài ít như lá mùa thu, tuần sĩ thưa như sao buổi sáng. Thái Tổ ta mới dựng nước đã lập ngay trường học, nhưng lúc mới mở mang chưa đặt khoa thi. Ta noi theo chí tiên đế, muốn cầu được hiền tài để thỏa lòng mong đợi. Trong sắc dụ của mình, vua Lê Hiến Tông cũng khẳng định: Các bậc thánh đế minh vương, chẳng ai không lấy việc gây dựng người tài, kén chọn kẻ sĩ, bồi đắp nguyên khí làm việc đầu tiên.

Người có tài, có đức giữ vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng đất nước ngày nay như thế nào?

Nếu hiểu theo nghĩa hiền tài là người tốt, có khả năng đặc biệt làm một việc nào đó thì hiền tài hiện nay trong lĩnh vực nào cũng có. Đó là những người vượt khó để thành đạt; là những doanh nhân có tâm, có tài, sản xuất ra những hàng hoá chất lượng cao đem lại lợi ích to lớn cho nhân dân, đất nước; là những nhà khoa học có nhiều công trình hữu ích, thiết thực; là những vị lãnh đạo có tư tưởng đổi mới, hoạch định các chính sách phù hợp, khả thi để thúc đẩy nền kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội ngày càng phát triển. Tất cả hợp lại tạo nên nguyên khí quốc gia.

Hiền tài không phải tự nhiên mà có. Ngoài năng khiếu bẩm sinh mang tính chất truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương... thì người tài phải được phát hiện,

giáo dục, đào tạo một cách nghiêm túc và bài bản để thực sự trở thành hiền tài của đất nước.

Nhân tài của một đất nước không nhiều nhưng cũng không quá hiếm hoi. Để có được hiền tài, Nhà nước phải có chính sách đào tạo và sử dụng đúng đắn cùng chính sách đãi ngộ trân trọng, hợp lý. Tạo điều kiện thuận lợi để hiền tài phát triển tài năng và cống hiến có hiệu quả nhất cho sự nghiệp phát triển đất nước giàu mạnh.

Nhận định của Thân Nhân Trung đúng với mọi quốc gia và mọi thời đại. Học sinh chúng ta cần phải rèn luyện, phấn đấu không ngừng để trở thành hiền tài, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, để có thể sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong ước.

Nghị luận về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 11

Được khẳng định từ thế kỉ XV trong tác phẩm Bồi kí để danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ ba, tư tưởng Hiền tài là nguyên khí quốc gia của Thân Nhân Trung là một trong những tư tưởng lớn đã được kiểm nghiệm qua nhiều giai đoạn lịch sử của đất nước. Trong sự phát triển mạnh mẽ và cũng hết sức phức tạp hiện nay, tư tưởng này đang được tiếp tục đề cao chú trọng.

Tư tưởng của Thân Nhân Trung cho rằng: Hiền tài là nguyên khí quốc gia, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp”. Chính vì thế “bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ. vun trồng nguyên khí” là việc đầu tiên đã, đang và cần phải làm của nhà nước. Như vậy, theo Thân Nhân Trung hiền tài có vai trò quyết định” đến sự thịnh – suy của đất nước, hiền tài chính là khí chất làm nên sự sống còn sự phát triển của xã hội, của quốc gia; một nước muốn mạnh thì điều trước tiên cần quan tâm chú trọng là bồi dưỡng, chăm chú, đãi ngộ hiền tài.

Có thể nói tư tưởng của Thân Nhân Trung là một tư tưởng hết sức đúng đắn và tiên bộ. Hiền tài là những người tài cao, học rộng lại đức độ, đó là những người vừa có trí tuệ lại vừa có nhân cách đáng trọng. Tài năng, trí tuệ sáng suốt của họ sẽ tạo nên những giá trị, những thành quả, những sản phẩm mới cho con người, cho xã hội, góp phần cải biến xã hội, thúc đẩy xã hội vận động, họ là những người có khả năng phán đoán, suy xét thấu đáo, có tầm nhìn xa trông rộng cho nên có thể vạch ra

nhưng đường hướng quan trọng cần thiết cho sự vận động của xã hội trong tương lai... Để xây dựng một đất nước giàu mạnh về mọi mặt cần thiết phải có những con người tài giỏi, những cá nhân có năng lực, có tài, có trí tuệ thực sự. Bên cạnh tài năng thì đức độ, nhân cách của họ sẽ giúp họ biết sử dụng cái tài của mình vào những mục đích tốt đẹp, họ sẽ tạo ra những giá trị hữu ích cho cuộc sống. Trong một xã hội không thiếu những cá nhân có tài, nhưng trong số đó không phải ai cũng là hiền tài. Có nhiều người có tài nhưng lại thiếu đức. Những người này thường đem cái tài của mình phục vụ cho lợi ích cá nhân; không quan tâm, thậm chí đi ngược lại lợi ích chung của cộng đồng. Trái lại, người hiền tài bao giờ cũng biết suy nghĩ về lợi ích chung của cộng đồng, về những giá trị chân chính đích thực cho con người. Chính vì thế những gì mà họ tạo ra bao giờ cũng đem lại những tác động tích cực, lành mạnh cho sự phát triển, sự tiến bộ chung của cả xã hội. Xã hội, đất nước ngày càng đi lên, ngày càng cường thịnh là nhờ sự đóng góp của hiền tài. Như vậy, rõ ràng hiền tài chính là “nguyên khí” của một quốc gia, có vai trò quyết định tới sự thịnh – suy của một đất nước. Một xã hội, một đất nước càng nhiều hiền tài thì càng phát triển nhanh chóng; một xã hội, một đất nước mà thiếu vắng hiền tài thì sẽ rất khó bền vững, khó có được sự ổn định và phát triển.

Tư tưởng của Thân Nhân Trung không chỉ khẳng định vai trò quan trọng của hiền tài đối với quốc gia mà còn nêu cao sự cần thiết của việc quan tâm đến hiền tài. Đất nước nào, xã hội nào cũng có những người hiền tài, tuy nhiên những người hiền tài đó có được phát huy hết những gì mà họ có hay không còn phụ thuộc vào việc có trọng dụng hay không và trọng dụng của xã hội, đất nước đó. Một đất nước, một xã hội muốn phát triển cần thiết phải chăm lo bồi dưỡng, trọng dụng hiền tài, cần trân trọng, tôn vinh những cống hiến, những đóng góp của họ, cần bảo vệ, phát huy những giá trị quý giá mà họ đã đem lại cho xã hội, cần tạo một môi trường trong sạch, lành mạnh để người hiền tài được phát huy hết tiềm năng, Cần có sự quan tâm đãi ngộ kịp thời, đúng đắn với người hiền tài. Có như vậy thì hiền tài mới ngày càng dồi dào và đất nước mới thực sự hưng thịnh. Ngược lại, có hiền tài mà không trọng dụng, thậm chí còn tìm cách huỷ hoại thì hiền tài cạn kiệt, không còn những người tài đức để kiến tạo đất nước, xã hội lâm vào suy thoái, trì trệ, quốc gia tất sẽ đi đến chỗ suy yếu. Điều này đã được minh chứng rõ ràng bằng lịch sử. Chăm lo đến hiền tài là việc cần làm đầu tiên không chỉ của riêng một nhà nước, một xã hội nào mà là của mọi nhà nước, mọi xã hội.

Hiền tài không phải tự nhiên mà có. Những người hiền tài có một phần nhỏ là tư chất bẩm sinh, phần lớn là nhờ tu dưỡng, rèn luyện không ngừng trong quá trình

sống. Vì thế, bản thân những người tài đức trong xã hội phải luôn thấy rõ vai trò của mình đối với đất nước, từ đó mà liên tục trau dồi bản thân, phát huy tận độ mọi tiềm năng, cống hiến hết mình cho xã hội trong mọi hoàn cảnh, xứng đáng với sự kì vọng của cộng đồng. Mọi cá nhân trong xã hội phải luôn ra sức rèn luyện, phấn đấu để thành người tài đức góp phần xây dựng đất nước. Đất nước phát triển thì cuộc sống của mỗi cá nhân cũng sẽ được đảm bảo.

Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, yêu cầu phát triển đất nước càng đặt ra một cách bức thiết. Để sánh vai cùng các nước mạnh trong khu vực và trên thế giới, chúng ta cần có nhiều hơn nữa những người tài đức. Chính bởi vậy tư tưởng của Thân Nhân Trung thêm một lần nữa cần được khẳng định tính đúng đắn và tiên bộ của nó. Đó chính là kim chỉ nam không chỉ của một thời đại để xây dựng một quốc gia phồn vinh, thịnh vượng thực sự.

Ng nghị luận về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 12

Vị vua anh minh, lỗi lạc của dân tộc - Nguyễn Huệ - đã từng nói: "Dựng nước lấy việc học làm đầu. Muốn thịnh trị lấy nhân tài làm gốc." Cùng chung quan điểm với Nguyễn Huệ là Mạc Tự. Ông khẳng định: "Đất nước có nhiều người tài, đất nước càng hưng thịnh". Không phải tự nhiên những vị vua, những vị quan của đất nước trong các triều đại đi trước đưa ra lời khẳng định này, mà bởi vì nó chính là một yếu tố cốt lõi trong quá trình dựng nước, giữ nước họ đúc kết ra được. Mặc dù còn có rất nhiều người cùng chung quan điểm với Mạc Tự và Nguyễn Huệ nhưng khi nhắc đến vấn đề này, ta không thể không nói đến Trần Nhân Tông với câu nói: "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia". Lời tóm lược vừa hay, vừa rõ ràng, thấu đủ các ý từ những người đi trước. Thông qua đó mà ta có thể hiểu rõ được tầm quan trọng của người tài đối với mỗi quốc gia, dân tộc.

Trước hết, ta cần phải làm rõ khái niệm "hiền tài". Hiền tài có nghĩa là gì? Hiền có nghĩa là người hiền lương, người sống có đạo đức, lương thiện. Còn tài ở đây là tài năng, là phẩm chất, là cốt cách của một con người. Vậy nên ta có thể suy ra được hiền tài là những người vừa có tài, vừa có đức như triết lí của Hồ Chủ tịch. Họ là những người có phẩm chất cao quý, có một sự tinh anh, tinh thông, nhìn nhận và đóng góp cho đất nước một cách trung thành, yêu nước thương dân. Tại sao Trần Nhân Tông lại cho rằng: "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia"? Nguyên khí là những sức mạnh tiềm tàng, những sức mạnh ẩn sâu bên trong của đất nước để giúp

cho đất nước trở nên hưng thịnh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Những người hiền tài là yếu tố quan trọng để thực hiện sứ mệnh ấy.

Nhìn lại cả một thời kì lịch sử chói lọi của dân tộc với quá trình dựng nước và giữ nước hàng nghìn năm, ta có thể khẳng định rằng câu nói của Trần Nhân Tông là hoàn toàn đúng đắn. Các vị vua như Quang Trung, Lí Thái Tổ, Lê Lợi đều là những minh chứng rõ ràng và thuyết phục cho việc sử dụng tài năng, sự mưu trí và đức độ khi trị vì đất nước. Những người như họ đã góp phần làm nên sự độc lập và phát triển của nước ta trong những thời kì đó. Nhưng không chỉ có những người đứng đầu đất nước mới là những người tài giỏi, ta thấy được ở cấp bậc thấp hơn đó là những vị tướng quân trong triều đình, họ còn góp một phần không nhỏ trong việc bảo vệ đất nước. Tiêu biểu có thể kể đến như: Lí Thường Kiệt - người đầu tiên đem quân sang Bắc phạt - hay Đại tướng Võ Nguyên Giáp, vị tướng xuất sắc nhất trong lịch sử Việt Nam... Chính bởi vì có sự hiện diện của họ mà ta mới được như ngày hôm nay.

Tạm gác lại cái nhìn về lịch sử, ta phóng tầm mắt đến hiện tại, Đảng và nhà nước ta vẫn đang nỗ lực không ngừng vì một Việt Nam phát triển, một đất nước đang trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chân lí: Hiền tài là nguyên khí của quốc gia vẫn luôn là yếu tố tiên phong để phát triển đất nước. Hàng năm, chúng ta tổ chức biết bao nhiêu cuộc thi để tìm kiếm những người tài giỏi, tạo cơ hội cho họ thể hiện tài năng và phát triển bản thân như: Cuộc thi sáng tạo robocon, thi đấu các giải đấu toán học quốc tế, chương trình Đường lên đỉnh Olympia..... Nhà nước luôn chú trọng vào việc phát triển tài năng, phát triển và đầu tư vào giáo dục. Nhưng song song cùng với quá trình đi lên này vẫn còn không ít những người tài giỏi đã sang nước ngoài học tập, sinh sống và không quay trở về quê hương nữa. Họ được đất nước tạo điều kiện để nâng cao khả năng, đề ra nước ngoài học tập ấy thế mà khi ở trong một môi trường tốt, họ không còn muốn trở về quê hương để cống hiến nữa.

Dù thế giới ngày hôm nay và ngày mai có xoay chuyển và diễn biến phức tạp thì những người hiền tài vẫn sẽ là nhân tố quan trọng trong những hoàn cảnh ấy. Vậy nên, mỗi chúng ta cần không ngừng học tập, trau dồi và nâng cao vốn hiểu biết của bản thân để trở thành một người có ích cho xã hội, khiến cho đất nước đi lên, ngày càng giàu mạnh.

Ng nghị luận về câu nói Hiền tài là nguyên khí quốc gia - Bài mẫu 13

Quang Trung – Nguyễn Huệ đã từng nói: “Dựng nước lấy việc học làm đầu. Muốn thịnh trị lấy nhân tài làm gốc”. Dân tộc Việt Nam ta đã hy sinh hơn 1000 năm dựng nước và giữ nước với biết bao nhiêu mất mát và đau thương nhất là những tấm lưng anh hùng chìa ra làm bia, làm thành bảo vệ đến đổ máu vì một lí tưởng cao cả duy nhất: Độc lập dân tộc. Để có được hòa bình ngày hôm nay, không chỉ nhờ vào sức mạnh đoàn kết mà còn nhờ vào những khối óc tài ba với một lòng nồng nàn yêu nước. Về vấn đề những con người tài giỏi của dân tộc, Thân Nhân Trung đã nêu trong Bài kí đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ ba:

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu rồi xuống thấp”. Ý kiến của ông dù qua bao thế kỉ, bao thời đại vẫn luôn giữ giá trị nguyên vẹn.

Tôi cho rằng tư tưởng của Thân Nhân Trung là một tư tưởng hết sức đúng đắn và tiến bộ. Hiền tài là những người tài cao, học rộng lại đức độ, đó là những người vừa có trí tuệ lại vừa có nhân cách đáng trọng. Tài năng, trí tuệ sáng suốt của họ sẽ tạo nên những giá trị, những thành quả, những sản phẩm mới cho con người, cho xã hội, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển. Vì sao? Bởi vì họ là những con người vốn mang trong mình vốn tri thức thâu đáo, có khả năng làm chủ cuộc sống và vạch ra cho xã hội những bước đi quan trọng để phát triển. Một đất nước mà muốn trở nên giàu mạnh về nhiều mặt thì cần những người gỏi giang, những cá nhân có thực lực thực sự và có nhân cách, đạo đức tốt. Tuy nhiên trong số đó không phải ai cũng là hiền tài. Có nhiều người có tài nhưng lại thiếu đức. Những người này dụng tại vì lợi ích cá nhân chứ không nghĩ đến lợi ích chung của cộng đồng. Còn người hiền tài thực sự bao giờ cũng nghĩ cho cái chung của cộng đồng, về sự phát triển vững mạnh của xã hội. Chính vì thế những gì mà họ tạo ra bao giờ cũng đem lại những tác động tích cực, lành mạnh cho sự phát triển, sự tiến bộ chung của cả xã hội. Không ai có thể phủ nhận được tầm quan trọng của hiền tài đối với sự phát triển của một quốc gia. Như vậy, rõ ràng hiền tài chính là "nguyên khí" của một quốc gia, có vai trò quyết định tới sự thịnh – suy của một đất nước. Một xã hội, một đất nước càng nhiều hiền tài thì càng phát triển nhanh chóng; một xã hội, một đất nước mà thiếu vắng hiền tài thì sẽ rất khó bền vững, khó có được sự ổn định và phát triển.

Mời các bạn tham khảo thêm các bài viết dưới đây của chúng tôi:

[Soạn văn 12 ngắn gọn](#)

[Tác giả - Tác phẩm Ngữ Văn 12](#)

[Phân tích tác phẩm lớp 12](#)

[20 đề đọc hiểu thi THPT Quốc gia môn Ngữ văn](#)



vndoc